

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HS-PT

Ngày: 21-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**.

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**.

Ông **Trần Minh Long**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** – Cán bộ Tòa án tòa án TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Bà **Phan Thị Lựu** – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Lê Khắc T do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2017/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

LÊ KHẮC TUẦN; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Lắc; Sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: B, H, L, Quảng Trị. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Khắc X (SN: 1960); Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1994. Bị cáo có 01 con sinh năm: 2015. Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08.11.2017. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Võ Khánh T1, Võ Ngọc Đ nhưng các bị cáo này không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/11/2017, Võ Khánh T1 rủ Lê Khắc T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô Novo màu đen BKS 43S8-6831 (xe này T1 mượn chị Nguyễn Thị Yến N (sinh năm 1996, bạn gái của T1) chở Lê Khắc T đi dạo quanh các khu dân cư trên địa bàn quận T để tìm kiếm sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến trước số nhà 55 đường H, cả hai phát hiện 01 xe đạp điện màu trắng xanh nhãn hiệu Honda Bike của chị Nguyễn Thị H (Sinh năm 1960, trú tổ 30, phường B, quận C) thì T1 ngồi trên xe mô tô đứng cạnh giới còn T đi đến dắt xe ra ngoài đường. Sau khi lấy trộm được xe, T ngồi trên xe đạp điện còn T1 điều khiển xe mô tô và dùng chân đẩy đi đến đường N, phường T, quận C thì bị công an phường T kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ. Tại công an, T và T1 khai nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 100 ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 xe đạp điện màu trắng xanh nhãn hiệu Honda Bike có giá trị còn lại là **4.800.000** đồng.

Qua đấu tranh, T và T1 khai nhận trong tháng 10 năm 2017 đã cùng đồng phạm thực hiện một số vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận T như sau:

Vụ thứ 1: Vào ngày 1/10/2017, Võ Ngọc Đ rủ Lê Khắc T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý. Được dùng xe mô tô BKS 43C1-55355 (xe này do ông Võ Ngọc T, sinh năm: 1960, cha ruột của Đ đứng tên đăng ký) chở Lê Khắc T đi trộm cắp tài sản. Khi đến số 193 T thì cả hai thấy 01 chiếc xe máy điện hiệu Xuieu màu xanh đen, biển số: 43-MĐ3-00316 của anh Lê Đình H (SN 2000) để trước nhà không khóa mà không có ai trông giữ nên Đ đứng cạnh giới còn T vào dắt xe ra đường. Sau khi lấy trộm được tài sản thì Được và T mang đến bờ hồ N và Đ bán cho người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) được 1.000.000 đồng rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 19 ngày 12/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 xe đạp điện nhãn hiệu X. Men, màu xanh đen biển số: 43-MĐ3-00316 có giá trị còn lại là 8.800.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào ngày 18/10/2017, Võ Khánh T1 rủ Lê Khắc T đi trộm cắp tài sản. T1 sử dụng xe mô tô Novo màu đen BKS 43S8-6831 chở T đi trên một số tuyến đường tìm người nào sơ quản lý tài sản thì lấy trộm. Khi đi đến số 65A, đường B, phường Đ, quận T thì phát hiện xe đạp điện màu trắng nhãn hiệu ASAMA của chị Võ Thị Kiều A (SN 1998, trú tại: Lô 3301, đường K, phường B,

T) đang để trên vỉa hè không có ai trông giữ nên T đi đến lấy xe còn T1 đứng canh giới. Sau đó, T điều khiển xe đạp điện còn T1 điều khiển xe mô tô nổ máy đẩy đến bờ hồ N bán cho người tên H được 700.000 đồng rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 19 ngày 12/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 xe đạp điện nhãn hiệu X. Men, màu xanh đen biển số: 43-MĐ3-00316 có giá trị còn lại là 5.400.000 đồng.

Vụ thứ 3: Chiều ngày 23/10/2017, T1 rủ T đi trộm cắp tài sản. T1 sử dụng xe mô tô Novo màu đen BKS 4388-6831 chở T đi đến cà phê Gổ tại số 431, đường Đ, phường T, quận T thì thấy 01 xe đạp điện YAMAHA màu đỏ của chị Nguyễn Thị M (SN: 1999, trú tại: 263, T, K, Đà Nẵng) đang ở hẻm cạnh quán cà phê nên T đi đến lấy xe còn T1 đứng canh giới. Sau đó, T điều khiển xe đạp điện còn T1 điều khiển xe mô tô nổ máy đẩy đến bờ hồ N bán cho người tên H được 800.000 đồng rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 19 ngày 12/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 xe đạp điện nhãn hiệu X. Men, màu xanh đen biển số: 43-MĐ-3003 16 có giá trị còn lại là 6.800.000 đồng.

Với nội dung như trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Khắc T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08.11.2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với các bị cáo Võ Khánh T1, Võ Ngọc Đ, tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 08 tháng 05 năm 2018, bị cáo Lê Khắc T có đơn kháng cáo với nội dung: Bản án mà Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã tuyên đối với bị cáo là quá nặng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Khắc T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Lê Khắc T thì thấy bị cáo Lê Khắc T đã cùng đồng phạm có hành vi lén lút thực hiện 4 vụ trộm cắp: 01 xe đạp điện màu trắng xanh nhãn hiệu Honda Bike trị giá 4.800.000 đồng của chị Nguyễn Thị H; 01 xe máy điện hiệu Xuieu màu xanh đen biển số 43MDD3-00316 trị giá

8.800.000 đồng của anh Lê Đình H; 01 xe đạp điện màu trắng nhãn hiệu ASAMA trị giá 5.400.000 đồng của chị Võ Thị Kiều A và 01 xe đạp điện YAMAHA màu đỏ trị giá 6.800.000 đồng của chị Nguyễn Thị M với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt có giá trị là 25.800.000 đồng. Do đó án sơ thẩm xử bị cáo Lê Khắc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Khắc T 15 tháng tù là phù hợp. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ gì mới. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 điều 355 và Điều 356 của BLTTHS 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Khắc T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Khắc T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Khắc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2017 đến ngày 08/11/2017, Lê Khắc T đã cùng một số đồng phạm khác thực hiện nhiều vụ trộm cắp xe đạp điện và xe máy điện trên địa bàn quận T, thành phố Đà Nẵng. Cụ thể: T đã tham gia thực hiện tổng cộng 4 vụ trộm với tổng tài sản chiếm đoạt trị giá là 25.800.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Lê Khắc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Khắc T Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của nhiều người (phạm tội nhiều lần), đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS và điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử

phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của BLTTHS 2015;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Khắc T, giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Xử phạt: Lê Khắc T **15 tháng** tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2017.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Khắc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng HSNV-CA TP ĐN (PV27);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- TAND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp TPĐN;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Đức Kỳ

